

Số: 332 /QĐ-UBND

Phú Giáo, ngày 12 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo
giai đoạn 2016 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011- 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/06/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 470/TTr-NV ngày 25 tháng 11 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận: Hg

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh-Sở Nội vụ;
- TT. HU; TT. HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Tân Đông

Phú Giáo, ngày 12 tháng 12 năm 2016



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 332 /QĐ-UBND
ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo)*

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/06/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP và Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

a) Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/06/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP. Việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 – 2020, là hết sức cần thiết. Nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở có đủ phẩm chất và năng lực; hệ thống các cơ quan Nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững;

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thông suốt, hiệu quả và từng bước tiến đến hiện đại, lấy mục tiêu nâng cao dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công làm khâu đột phá; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả của cải cách hành chính;

c) Hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động mạng thông tin điện tử hành chính của huyện; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước; quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính, giữa các cơ quan hành chính với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trong hoạt động dịch vụ hành chính công, dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp công;

d) Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện giai đoạn 2011 – 2015 của Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo. Gắn kết

công tác cải cách hành chính với thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, hướng tới một nền hành chính minh bạch, hiệu quả, xây dựng “*Chính quyền thân thiện của dân, do dân, vì dân*” và “*Công sở thân thiện vì Nhân dân phục vụ*”.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tuân thủ quy trình, đúng quy định pháp luật nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương;

b) 100% thủ tục hành chính được rà soát hàng năm, đảm bảo thủ tục rõ ràng, đơn giản, công khai, minh bạch; kiểm soát thủ tục chặt chẽ, đúng pháp luật; đa dạng hóa việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến thủ tục hành chính;

c) 100% thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã được chuẩn hóa theo quy trình quản lý chất lượng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008;

d) 100% thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa tại Bộ phận một cửa hiện đại cấp huyện và cơ chế một cửa thuộc UBND xã, thị trấn; khuyến khích các thủ tục hành chính thực hiện theo nguyên tắc tiếp nhận, thẩm định và giải quyết tại chỗ; 100% thủ tục hành chính có tính chất liên thông được giải quyết liên thông điện tử;

e) Phần đầu thực hiện 10% thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trên 90% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội;

g) 100% cơ quan hành chính Nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm được phê duyệt; 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm; trên 90% công chức, viên chức đạt chuẩn quy định về trình độ đào tạo và sử dụng thành thạo tin học văn phòng; trên 80% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên;

h) 100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đảm bảo Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021 theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tỷ lệ tinh giản theo quy định;

i) 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc chuyên môn; 100% văn bản, tài liệu không mật được trao đổi trên môi trường mạng và có ứng dụng chữ ký số; 100% các cơ quan, ban ngành, xã, thị trấn sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc;

k) Triển khai có hiệu quả các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước cấp huyện, cấp xã;

l) 100% các cơ quan hành chính cấp huyện áp dụng, duy trì, mở rộng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008; 100% xã, thị trấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008.

3. Yêu cầu

a) Gắn kết chặt chẽ việc triển khai các nhiệm vụ, đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính; tăng cường chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020, bảo đảm chất lượng, hiệu quả trên cơ sở thực hiện đầy đủ các nhóm giải pháp theo quy định tại Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 2492/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ngày 23/9/2016 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 – 2020;

b) Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính theo từng năm và giai đoạn 2016 – 2020, phân đầu đạt mục tiêu theo kế hoạch đề ra, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

c) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính;

d) Kế thừa và phát huy những thành tựu, kinh nghiệm trong công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời gian qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, vận dụng hiệu quả vào thực tiễn của địa phương.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

a) Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương, trước hết, đổi mới quy trình xây dựng đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

b) Tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản trái pháp luật, không còn hiệu lực, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; gắn kết công tác kiểm tra văn bản với theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính;

c) Triển khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật;

d) Thực hiện chuyên mục lấy ý kiến dự thảo văn bản trên trang thông tin điện tử của huyện để tiếp nhận các ý kiến đóng góp, phản biện của các tổ chức, cá nhân.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; tổ chức rà soát hiệu quả của các thủ tục hành chính, trên cơ sở đó đề xuất đơn giản tối đa các thủ tục hành chính còn rườm rà, không cần thiết; tăng số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/03/2015 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đối với thủ tục có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp và liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; mở rộng liên thông đến cấp xã;

b) Thường xuyên rà soát, hệ thống thủ tục hành chính theo quy định mới của pháp luật và thực hiện thống nhất trong toàn huyện. Cập nhật đưa các thủ tục hành chính lên Trang tin điện tử của huyện giúp cho cá nhân, tổ chức thuận tiện trong việc tra cứu, tham khảo khi cần thiết;

c) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính; trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời, tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị theo quy định;

d) Cải tiến, nâng cao chất lượng hiệu quả trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Thực hiện hiệu quả phần mềm áp dụng cho Bộ phận một cửa hiện đại;

e) Rà soát kiến nghị cắt giảm, chỉnh sửa kịp thời để nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý Nhà nước. Một số lĩnh vực trọng tâm cần tập trung là: Đất đai, xây dựng, sở hữu nhà ở, thuế, y tế đảm bảo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các thành phần kinh tế trong môi trường kinh doanh thông thoáng, bình đẳng góp phần nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính;

g) Tăng cường sự giám sát của người dân đối với việc chấp hành của cơ quan Nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tổ chức thực hiện tốt Luật Tổ chức chính quyền địa phương; tiếp tục rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

huyện; trên cơ sở hoàn thiện tổ chức bộ máy cho phù hợp với yêu cầu quản lý đa ngành, đa lĩnh vực;

b) Triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả việc phân cấp trong quản lý Nhà nước nhằm tăng tính chủ động trong tham mưu, xử lý của các cấp chính quyền; đồng thời, đề cao vai trò chủ động, tinh thần trách nhiệm, nâng cao năng lực, loại bỏ tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các đơn vị, địa phương;

c) Tiếp tục cải tiến chế độ làm việc, tăng cường trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu cơ quan hành chính và cá nhân từng cán bộ, công chức trong giải quyết công việc;

d) Triển khai thực hiện phân loại đơn vị sự nghiệp để chuyển đổi phù hợp theo từng mô hình hoạt động khi UBND tỉnh phê duyệt.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, tính chuyên nghiệp cao; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; đến năm 2020 có số lượng, cơ cấu hợp lý, đạt chuẩn theo yêu cầu vị trí việc làm; bố trí và đề bạt cán bộ đúng quy hoạch, phù hợp với ngành nghề đã qua đào tạo và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức. Tổ chức đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo trung thực, khách quan và đúng với thành tích, kết quả thực thi công vụ, nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức; phân công rõ nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức gắn với khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, bổ nhiệm. Loại bỏ, bãi nhiệm những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, mất uy tín với Nhân dân;

c) Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sát yêu cầu thực tế, chú trọng bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ và phương pháp xử lý tình huống đặc biệt là cấp xã; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới;

d) Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chọn người có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, năng lực vào bộ máy Nhà nước; bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức trúng tuyển; thực hiện chế độ thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh; thi tuyển để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý từ Trưởng phòng và tương đương trở xuống;

e) Tăng cường kiểm tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót và kiến nghị xử lý các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng;

g) Triển khai kịp thời các quy định về cải cách chính sách tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công, các chế độ phụ cấp khác theo quy định; các quy định của pháp luật về khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ;

h) Thực hiện nghiêm túc Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đến năm 2021 đảm bảo tỷ lệ tinh giản theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách Nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực xã hội chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và các sự nghiệp khác. Phân loại những đơn vị tự chủ 100% kinh phí, đơn vị tự chủ một phần kinh phí, những đơn vị do ngân sách nhà nước cấp 100% kinh phí. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công;

c) Thực hiện hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước;

d) Thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch về tài chính công.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động Trang thông tin điện tử (Website) của huyện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện, đến năm 2020: 100% văn bản, tài liệu không mật được trao đổi trên môi trường mạng và có ứng dụng chữ ký số; 100% các cơ quan, ban ngành, xã, thị trấn sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần đầu thực hiện 10% thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến trên mạng Internet ở cấp độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu phục vụ cá nhân, tổ chức;

b) Tiếp tục hoàn thiện các phần mềm ứng dụng trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là phần mềm một cửa liên thông hiện đại cấp huyện, phần mềm một cửa cấp xã; nâng cấp ứng dụng phần mềm quản lý văn bản tại các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã. Đến năm 2020, huyện và 100% xã, thị trấn được kết nối mạng diện rộng phục vụ quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính

nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân;

c) Tiếp tục xây dựng, duy trì, mở rộng và cải tiến việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong các cơ quan hành chính Nhà nước từ huyện đến xã, thị trấn;

d) Thực hiện theo lộ trình đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở Ủy ban nhân dân và Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả xã, thị trấn, đảm bảo có đủ diện tích làm việc, phương tiện, trang thiết bị hiện đại cần thiết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 của Chính phủ và Kế hoạch Cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 – 2020;

b) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, kết hợp hiệu quả công tác cải cách hành chính với phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế dân chủ ở cơ quan, lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là tiêu chí để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng;

c) Tập trung, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung và những cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc với người dân, doanh nghiệp; từng bước nâng cao năng lực của công chức làm công tác tham mưu về cải cách hành chính;

d) Triển khai thực hiện xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện; định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện;

e) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội về việc thực hiện công tác cải cách hành chính của các ngành, các cấp. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của huyện được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giải pháp thực hiện

a) Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 – 2020 và những năm tiếp theo;

b) Tăng cường công tác lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của đơn vị, địa phương; đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai cải cách hành chính từ huyện đến cơ sở. Người đứng đầu cơ quan hành chính theo từng cấp chịu trách nhiệm về kế hoạch, nội dung, tình hình và kết quả thực hiện cải cách hành chính trong phạm vi thẩm quyền quản lý;

c) Các đơn vị, địa phương nghiên cứu, quán triệt, triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 của huyện. Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ cấp bách và thường xuyên, là khâu đột phá trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội;

d) Bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước để triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính ở các đơn vị và xã, thị trấn;

e) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công; cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; nâng cao vai trò của Nhân dân, tổ chức tham gia vào tiến trình cải cách hành chính và giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước;

g) Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính ở các đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ quý, năm và đột xuất theo yêu cầu về công tác cải cách hành chính. Từng bước củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách về cải cách hành chính;

h) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; chủ động đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương để Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, triển khai; Thường xuyên cập nhật thông tin, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra;

i) Bố trí nhân sự đảm bảo khung năng lực vị trí việc làm, nhất là cán bộ một cửa, cán bộ chuyên trách cải cách hành chính; kinh phí và các nguồn lực khác cho công tác cải cách hành chính;

k) Các đơn vị, địa phương căn cứ vào Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016-2020 khẩn trương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị, địa phương giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch công tác cải cách hành chính hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, công tác quản lý và yêu

cầu thực tế của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, chủ động, sáng tạo, đề xuất giải pháp, sáng kiến để thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; góp phần nâng cao kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1 Văn phòng HĐND-UBND huyện

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện đảm bảo mô hình: “Công sở thân thiện vì Nhân dân phục vụ” tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các xã, thị trấn hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước và nối mạng diện rộng đến các xã, thị trấn. Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 trên trang thông tin điện tử của huyện đáp ứng nhu cầu phục vụ cá nhân, tổ chức;

c) Theo dõi, đôn đốc hoàn thiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước từ huyện đến xã, thị trấn;

d) Tham mưu, giúp UBND, Chủ tịch UBND huyện triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên mới được ban hành và đổi mới công tác chỉ đạo điều hành, quy chế làm việc, chương trình công tác của UBND huyện.

2.2 Phòng Nội vụ (là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân huyện về Cải cách hành chính)

a) Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND huyện triển khai, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính huyện giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch Cải cách hành chính theo từng năm. Đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện Cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đảm bảo mục tiêu và tiến độ đề ra;

b) Triển khai thực hiện tốt các nội dung: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức, chính sách tiền lương; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

c) Rà soát, thẩm định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện công tác tổ chức thi tuyển công chức cấp xã và ban hành Kế

hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách thuộc huyện;

d) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa-Thông tin, Đài Truyền thanh xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác tuyên truyền về Cải cách hành chính;

e) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức thực hiện công tác Cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong huyện;

g) Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của huyện theo quy định. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính. Kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; triển khai, hướng dẫn xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cấp huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước thuộc huyện, xã, thị trấn.

2.3 Phòng Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính, kiểm tra việc chấp hành Quyết định công bố bộ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện (thực hiện theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC, Nghị định 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính);

b) Chủ trì, triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

c) Tham mưu hướng dẫn thực hiện phương pháp tính chi phí thực hiện thủ tục hành chính; cập nhật thủ tục hành chính công khai, niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

2.4 Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016-2020, chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định để thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả;

b) Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn huyện; thực hiện hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.5 Phòng Văn hoá và Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện triển khai các nhiệm vụ về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch triển khai các phần mềm dùng chung, các phần mềm ứng dụng để thực hiện dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành chung của huyện, đảm bảo đồng bộ, thông suốt, khai thác và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm;

b) Phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ, kết quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020;

c) Chủ trì, tham mưu giúp UBND huyện đẩy mạnh việc xã hội hóa về văn hóa, thể thao.

2.6 Đài Truyền thanh

Chủ trì, phối hợp Phòng Nội vụ xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền thường xuyên về Chương trình của Chính phủ, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện và phản hồi ý kiến của cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính của các cơ quan hành chính Nhà nước.

2.7 Các cơ quan, đơn vị còn lại gồm: Thanh tra, phòng Kinh tế, phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Y tế: Căn cứ vào Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan quản lý cấp trên và Kế hoạch cải cách hành chính của huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 - 2020, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch đề ra, góp phần nâng cao hiệu quả công tác Cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

2.8 Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016 – 2020 của huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong Kế hoạch công tác hàng năm để triển khai thực hiện; chủ động xây dựng và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính của địa phương giai đoạn 2016 – 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để chỉ đạo và triển khai thực hiện;

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính định kỳ theo quy định, đưa tất cả các thủ tục hành chính vào bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;

- Tiếp tục triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, đảm bảo 100% thủ tục hành chính được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn ISO; Áp dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc;

- Định kỳ tự kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại địa phương, nhất là kiểm tra thường xuyên việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả;

- Xây dựng và thực hiện đảm bảo mô hình “Chính quyền thân thiện của dân, do dân và vì dân”. Thực hiện có hiệu quả việc nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công;

- Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng về cải cách hành chính trong Nhân dân và cán bộ, công chức. Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; kịp thời tiếp nhận và giải quyết những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính;

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, công khai và đưa tất cả các thủ tục hành chính theo quy định vào thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính; định kỳ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định.

2.9 Trưởng Phòng Nội vụ, Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phú Giáo giai đoạn 2016-2020. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch hoặc khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chủ động báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

